

Trong Excel, khi nhập dữ liệu vào thì

1. Dữ liệu số mặc nhiên sẽ canh trái trong ô
2. Dữ liệu chuỗi sẽ mặc nhiên canh phải trong ô
3. Dữ liệu số mặc nhiên sẽ canh phải trong ô
4. Cả a và b cùng đúng

Địa chỉ của một khối dữ liệu hình chữ nhật trong Excel được xác định bởi địa chỉ nào như sau

1. <ô đầu tiên góc trên phải> : <ô cuối cùng góc dưới trái>
2. <ô đầu tiên góc trên trái> : <ô cuối cùng góc dưới phải>
3. <ô đầu tiên góc trên trái> : <ô cuối cùng góc dưới trái>
4. Cả ba câu đều sai

Nếu gõ vào ô A2 công thức = ABS(-9)= SQRT(-81) thì kết quả trả về:

1. True
2. False
3. #NUM!
4. Không có câu đúng

Kết quả của biểu thức AVERAGE (5,6) + ABS (3) + SQRT (9) -INT(81.13) là

1. -70
2. 70
3. -69.5
4. Một kết quả khác

Tại một địa chỉ ô, ta thực hiện một hàm tính toán nhưng bị sai tên hàm thì thông báo lỗi là:

1. FALSE
2. #NAME
3. #VALUE
4. #N/A

Tại ô A5 nhập chuỗi "TINHOC", cho biết kết quả khi thực hiện lệnh =LEFT(A5)

1. "TINHOC"
2. FALSE
3. #VALUE
4. "T"

Để chèn thêm một hàng vào bảng tính thì bấm chuột vào một ô tại dòng cần chèn và làm như thế nào sau đây

1. Click chuột phải, chọn insert và chọn tiếp entry row
2. Chọn Insert\Row
3. Chọn Format\Row
4. Chọn Insert, chọn Table và chọn tiếp Row

Để lọc dữ liệu tự động ta chọn khối dữ liệu cần lọc, sau đó

1. Bấm menu Data, bấm chọn Filter
2. Bấm menu Data, bấm chọn Data Validation
3. Bấm menu Format, bấm chọn Auto Filter
4. Bấm menu Insert, bấm chọn Auto Filter

Khi nhập dữ liệu trong ô, để ngắt xuống dòng trong ô đó thì:

1. Ấn tổ hợp phím Ctrl+Shift
2. Ấn tổ hợp phím Alt+Shift
3. Ấn tổ hợp phím Ctrl+Enter
4. Ấn tổ hợp phím Alt+Enter

Tại địa chỉ A1 chứa giá trị ngày tháng năm sinh của học sinh Nguyễn Văn A là 12/10/1978, công thức nào sau đây cho kết quả là số tuổi của học sinh A:

1. =2020 - A1
2. =Now - A1
3. =Today - A1
4. =Year(Today) - Year(A1)

Kết quả của công thức =INT(1257.879) là:

1. 1257.0
2. 1257
3. 1258
4. 1258.0

LEFT("Thanh pho Da Nang", 7) sẽ trả về:

1. "Thanh ph"
2. "Thanh p"
3. "Thanhph"
4. "Da Nang"

Để gom nhóm dữ liệu theo một trường nào đó trên một CSDL và thống kê số liệu cuối mỗi nhóm ta dùng lệnh:

1. Data – SubTotal
2. Data – Consolidate
3. Data – Sort
4. Data - Filter

Công thức nào sau đây là một công thức sai cú pháp:

1. =IF(AND("Dung"="Dung", "Dung"="Dung"), "Dung", "Dung")
2. =IF(OR("Sai"="Dung", "Dung"="Sai"), "Dung", "Sai")
3. =IF(1>2, "Dung", "Sai")
4. =IF(OR(1>2, "Dung"), "Dung", "Sai")

Với công thức =RIGHT("Ngày nhập học 25/07/2010",10) thì kết quả trả về sẽ là:

1. Một dữ liệu dạng số
2. Một dữ liệu dạng chuỗi
3. Một dữ liệu dạng ngày tháng
4. Một báo lỗi #VALUE

Hàm =IF(18<19, "SAI", "DUNG") trả về:

1. DUNG
2. SAI
3. TRUE
4. FALSE

Khi ta nhập dữ liệu Ngày Tháng Năm, nếu giá trị Ngày tháng năm đó không hợp lệ thì :

1. Excel coi đó là dữ liệu dạng chuỗi
2. báo lỗi
3. Excel sẽ tự động sửa
4. Excel sẽ chuyển thành số

Kết quả trả về của công thức: =OR(2>3,4<1) sẽ là:

1. TRUE
2. FALSE
3. "2>3"
4. "4<1"

Để tổng hợp số liệu từ nhiều bảng tính khác nhau, ta sử dụng công cụ:

1. CONSOLIDATE
2. SUBTOTAL

3. FILTER

4. ADVANCED FILTER

Kết quả của công thức =ROUND(1257.879,1) là:

1. 1257
2. 1257.8
3. 1257.9
4. 1258

Để đổi tên cho một Sheet ta thực hiện như sau:

1. Right click vào tên Sheet cần đổi tên, chọn Rename, gõ tên mới và Enter
2. Tại Sheet cần đổi tên chọn lệnh Format - Sheet - Rename, gõ tên mới và Enter
3. Bấm chọn Name Box ở góc trên bên trái, gõ tên mới và Enter
4. Tất cả các cách trên đều đúng

Trong các ký hiệu sau, ký hiệu nào không phải là địa chỉ ô:

1. \$Z1
2. AA\$12
3. \$15\$K
4. Cả ba đều là địa chỉ ô

Để sắp xếp cơ sở dữ liệu đang chọn thì sử dụng menu lệnh nào sau đây:

1. Data – Sort
2. Tools – Sort
3. Table – Sort
4. Format – Sort

Trong bảng tính Excel, giả sử tại ô F12 ta có công thức ="Đà Nẵng," &Average(5,5) thì sẽ cho ra kết quả nào sau đây:

1. Đà Nẵng,
2. Đà Nẵng,5
3. FALSE
4. Đà Nẵng,2

Trong Excel địa chỉ nào sau đây là không hợp lệ:

1. AB90000
2. 100C
3. WW1234
4. A64000

Cho biết kết quả của công thức =SQRT(100)

1. 100
2. 10000
3. 10
4. 1000

Để tính tổng các ô dữ liệu số ở trên cùng một dòng không liên tục gồm ô A3, C3 và khối E3:G3 thì sử dụng công thức nào sau đây:

1. =SUM(A3,C3,E3:G3)
2. =A3+C3+(E3:G3)
3. =SUM(A3:G3)
4. =SUM(A3,C3,E3,G3)

Tại ô E5 có giá trị là 6.5; công thức =IF(E5<5, "Yếu", IF(5<=ĐTB<6.5, "TB", IF(6.5<=ĐTB<8, "Khá", "Giỏi"))) sẽ cho kết quả là

1. Yếu
2. TB

3. Khá
4. Giỏi

Giả sử tại ô D2 có công thức $=B2*C2/100$. Nếu sao chép công thức này đến ô G6 sẽ có công thức là:

1. $=E2*C2/100$
2. $=E6*F6/100$
3. $=B2*C2/100$
4. $=B6*C6/100$

Ký tự phân cách giữa các đối số của hàm (List Separator) là:

1. dấu chấm (.)
2. dấu phẩy (,)
3. dấu chấm phẩy (;)
4. Tùy thuộc vào cách thiết lập cấu hình trong Control Panel

Biểu thức $=IF(2>3,"Sai")$ cho kết quả là:

1. TRUE
2. FALSE
3. Đúng
4. Sai

Trong khối ô E1:E10 có chứa các số nguyên, để đếm số lượng ô có số lớn hơn 7 thì sử dụng công thức nào sau đây:

1. $=COUNTIF(E1:E10,">7")$
2. $=COUNT(E1:E10,">7")$
3. $=COUNTIF("E1:E10",">7")$
4. $=COUNTIF(E1:E10,>7)$

Cho trước một số N có 2 số thập phân. Để lấy *phần thập phân* của số N đó thì sử dụng công thức:

1. $=N - INT(N)$
2. $=INT(N) - N$
3. $=N/10$
4. $=MOD(N,10)$

Một bảng dữ liệu ghi kết quả điểm trung bình học sinh ở cột D từ D5 đến D35, để điền xếp hạng học sinh từ F5 đến F35 ta dùng công thức nào sau đây

1. $=RANK(D5,D5:D35)$
2. $=RANK(D5,D$5:D$35)$
3. $=RANK(F5,$D$5:$D$35)$
4. $=RANK(D5,$F$5:$F$35)$

Tại ô A2 chứa chuỗi ký tự "MICROSOFT_EXCEL". Hãy cho biết công thức để trích ra chuỗi ký tự là EXCEL nào được dùng sau đây

1. $=RIGHT(A2, 5)$
2. $=MID(A2, 11, 5)$
3. $=A2 - "MICROSOFT_"$
4. Cả hai phương án $=RIGHT(A2, 5)$ và $=MID(A2, 11, 5)$ đều đúng

Một bảng dữ liệu đơn giản như sau,

	A	B	C	D	E
1	100	200			
2	300	400			
3					

A1 có giá trị 100, B1 có giá trị 200, A2 có giá trị 300 và B2 có giá trị 400, tại D1 viết công thức: =A\$1

Hãy cho biết khi copy công thức này đến ô E2 cho kết quả nào sau đây?

1. 100
2. 200
3. 300
4. 400

Trong Excel, để nhập dữ liệu dưới dạng dropdown (hoặc có thể gọi là combo box, danh sách xổ xuống) ta dùng chức năng

1. Chọn menu Data rồi chọn Data Validation
2. Chọn menu Data rồi chọn tiếp Advanced
3. Chọn menu Insert rồi chọn Text Box
4. Không thể làm đối với Excel

Trong Excel hàm nào sử dụng để tính tổng các giá trị kiểu số với nhiều điều kiện

1. SUMIF
2. SUM
3. SUMIFS
4. SUMPRODUCT

Trong Excel, công thức cho kết quả là ma trận nghịch đảo của một ma trận cho trước là

1. =MINVERSE(A2:B3)
2. =MDETERM(A2:B3)
3. =TRANSPOSE(A2:B3)
4. =MMUL(A2:B3)

Trong Excel, khi gõ xong một công thức kết quả thu được có dạng ##### điều đó có nghĩa là gì sau đây?

1. Chương trình bảng tính bị nhiễm virus
2. Nhập sai công thức nên excel báo lỗi
3. Dữ liệu tham chiếu không phù hợp
4. Kích thước cột không đủ để hiển thị kết quả

Trong Excel, khi viết hàm VLOOKUP hoặc HLOOKUP mà kết quả thu được là #N/A có nghĩa là

1. Viết sai nên Excel báo lỗi
2. Giá trị dò tìm không có trong bảng dò
3. Độ rộng cột không đủ để hiển thị dữ liệu
4. Không có phương án nào đúng ở trên

Trong Excel, chọn phát biểu đúng cho hàm MATCH

1. Hàm MATCH cho kết quả là vị trí tìm thấy dữ liệu trong mảng dò tìm
2. Hàm MATCH cho xuất ra giá trị tìm thấy dữ liệu trong mảng dò tìm
3. Hàm MATCH là hàm dò tìm hai chiều ở trong bảng dữ liệu
4. Hàm MATCH có thể dò tìm tương đối trong mảng dữ liệu không cần phải sắp xếp

Hàm =IF(1>2, "SAI") cho kết quả là

1. SAI
2. TRUE
3. FALSE
4. #ERROR

Kết quả của công thức =ROUND(12345.6789 , -3) sẽ là:

1. 12345.678
2. 12345.679

3. 12000

4. #ERROR

Chọn phát biểu SAI sau đây:

1. Hàm SUMPRODUCT cho kết quả là tổng các tích các phần tử tương ứng trong các mảng đối số
2. Solve là công cụ để giải quyết các bài toán tối ưu hóa
3. Chức năng Data Validation để tạo ra quy định chuẩn nhập dữ liệu
4. Hàm MDETERM dùng để tạo ma trận nghịch đảo của một ma trận cho trước